

Số: 181/QĐ- TTYT

Trực Ninh, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán NSNN năm 2023

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRỰC NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3627/QĐ-SYT ngày 14/11/2023, Quyết định số 3628/QĐ-SYT ngày 15/11/2023, Quyết định số 3629 ngày 15/11/2023, Quyết định số 3661 ngày 22/11/2023 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính - kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh giao dự toán NSNN năm 2023 của Trung tâm y tế huyện Trực Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng: Tổ chức - hành chính, Tài chính - kế toán, các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Nam Định;
- Như điều 3;
- Lưu VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Trần Dũng The

Trực Ninh, ngày 23 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN
Về việc giao bổ sung dự toán NSNN năm 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3627/QĐ-SYT ngày 14/11/2023, Quyết định số 3628/QĐ-SYT ngày 15/11/2023, Quyết định số 3629 ngày 15/11/2023, Quyết định số 3661 ngày 22/11/2023 của Giám đốc Sở Y tế Nam Định về việc giao bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023.

Trung tâm y tế huyện Trực Ninh Niêm yết công khai giao bổ sung dự toán NSNN Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh năm 2023 như sau:

1. Thành phần

- Đ/c Trần Dung The - Giám đốc
- Đ/c Nguyễn Thị Luyến - Trưởng phòng TCKT - Chủ tịch Công đoàn.
- Đ/c Vũ Văn Dân - Phó Trưởng phòng, phụ trách phòng TCHC - Thanh tra thủ trưởng
- Đ/c Vũ Công Anh - Phó Trưởng khoa Nội - Trưởng ban thanh tra nhân dân

2. Nội dung:

Công bố công khai đánh giá thực hiện công khai điều chỉnh giao bổ sung dự toán NSNN Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh năm 2023.

- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử hoặc bảng thông tin của Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh.

- Thời gian: Thời gian bắt đầu niêm yết đến khi kết thúc là 90 ngày, từ ngày 23/11/2023 đến ngày 20/02/2024.

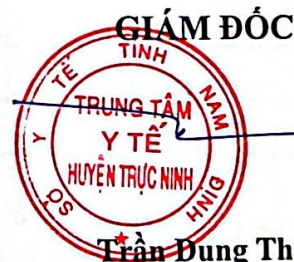
Niêm yết công khai điều chỉnh giao dự toán NSNN Trung tâm Y tế huyện Trực Ninh năm 2023 bắt đầu hồi 14 giờ ngày 23/11/2023.

THÀNH PHẦN LIÊN QUAN

Nguyễn Thị Luyến

Vũ Văn Dân

Vũ Công Anh



Trần Dung The

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Trung tâm y tế huyện Trục Ninh

Chương: 423

CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH THÁNG 11 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 18/QĐ- TTYTTN ngày 22/11/2023 của Trung tâm y tế)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
	Thu viện phí	
	Thu bảo hiểm y tế	
	Thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
A	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.407.516
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	11.407.516
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.566.211
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9.841.305
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0,000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi giáo dục và đào tạo nghề	0,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chương trình mục tiêu quốc gia (Dân số)	0,000
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, ghi họ và tên, dấu)



Trần Dung The